

BÁO CÁO THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG, GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ
REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE, TRADING OF FUND CERTIFICATE

Từ ngày 9 tháng 9 đến ngày 15 tháng 9 năm 2019/From 9th Sep to 15th Sep 2019

Tên Công ty quản lý quỹ:

Fund Management Company:

Tên ngân hàng giám sát:

Supervising bank:

Tên Quỹ:

Fund name:

Ngày lập báo cáo:

Reporting Date:

Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương

Techcom Capital Joint Stock Company

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- CN Hà Thành

Bank for Investment and Development of Vietnam Jsc - Hathanh Branch

Quỹ đầu tư Trái Phiếu linh hoạt Techcom

Techcom Flexi Bond Fund

9/16/2019

9/16/2019

STT No	Nội dung Item	Mã số Code	Kỳ báo cáo This period 15/9/2019	Kỳ trước Last period 8/9/2019
I	I. Giá trị tài sản ròng của Quỹ mở (NAV) đầu kỳ Net Asset Value (NAV) at the beginning of period	4060	70,296,002,369	72,942,498,912
II	II. Thay đổi NAV so với kỳ trước (= II.1 + II.2), trong đó: Change of NAV during the period (= II.1 + II.2), of which:	4061	237,952,591	(36,312,169)
II.1	II.1 Thay đổi NAV do biến động thị trường và hoạt động giao dịch của Quỹ mở trong kỳ Changes of NAV due to market fluctuation and the fund's investment during the period	4062	237,952,591	(36,312,169)
II.2	II.2 Thay đổi NAV do phân chia Lợi nhuận/Tài sản của Quỹ mở cho Nhà đầu tư trong kỳ Change of NAV due to profit distribution to investors during the period	4063		
III	III. Thay đổi NAV do mua lại, phát hành thêm Chứng chỉ quỹ (= III.1 - III.2) Change of NAV due to redemption, subscription of Fund Certificate (= III.1 - III.2)	4064	(24,885,852,055)	(2,610,184,374)
III.1	III.1 Khoản thu từ việc phát hành bổ sung Chứng chỉ quỹ Increase from Subscription of Fund Certificate	4065	2,866,000,000	13,332,600,000
III.2	III.2 Khoản thanh toán từ việc mua lại Chứng chỉ quỹ Decrease from Redemption of Fund Certificate	4066	27,751,852,055	15,942,784,374
IV	IV. Giá trị tài sản ròng của Quỹ mở cuối kỳ (= I + II + III) NAV at the end of period (= I + II + III)	4067	45,648,102,905	70,296,002,369

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát

Authorised Representative of Supervisory Bank

Đại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý Quỹ

Authorised Representative of Fund Management Company